

Bản án số: 70/2019/HS-ST
Ngày: 18-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lục Kim Thanh.
2. Ông Lê Thành Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2019, đối với bị cáo:

Hồ Quốc T, sinh năm 1995 tại tỉnh V; hộ khẩu thường trú: Ấp O, xã C, huyện T, tỉnh V; chỗ ở: Khu phố A, phường M, thị xã X, tỉnh Y; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn U, sinh năm 1968 và bà Phạm Thị J, sinh năm 1970; bị cáo có 03 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2003;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Đoàn Thị Kim D, vắng mặt.
2. Nguyễn Thị Kim N, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 19/12/2018, bị cáo Hồ Quốc T đi bộ từ nhà trọ Thanh Nhi ở khu phố A, phường M, thị xã X đến khu vực ngã tư đường A2-B2 thuộc khu phố I, phường M, thị xã X, tỉnh Y gặp một nam thanh niên tên H khoảng 26 tuổi, không rõ lai lịch địa chỉ, hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá. T đưa cho H 300.000 đồng. H đưa cho T 01 bịch nylon miệng dính keo có viền màu xanh, bên trong bịch nylon có 03 (ba) bịch nilon hàn kín chứa chất màu trắng dạng tinh thể. T lấy bịch ma túy bỏ vào trong túi quần jean T đang mặc rồi đi bộ về nhà trọ T.

Đến 22 giờ, ngày 20/12/2018, T lấy một ít ma túy ra để sử dụng cùng với D và V (đều không rõ lai lịch). Sử dụng xong, T hàn kín số ma túy còn lại bỏ vào bịch nylon và giấu vào trong gói thuốc lá Hòa Bình màu trắng đen. T đem cất giấu gói thuốc lá vào trong túi quần jean T đang mặc rồi đi về phòng trọ số 09, nhà trọ L thuộc khu phố A, phường M, thị xã X, tỉnh Y do chị Nguyễn Thị Kim N thuê để ngủ.

Vào khoảng 08 giờ 50 phút, ngày 21/12/2018, Đội Cảnh sát điều tra về ma túy Công an thị xã Bến Cát kết hợp cùng Công an phường M, thị xã Bến Cát kiểm tra hành chính phòng trọ số 09, nhà trọ V thuộc khu phố A, phường M, thị xã Bến Cát. Lúc này, trong phòng trọ có chị N và bị cáo Hồ Quốc T. Kiểm tra trên người bị cáo T, Công an phát hiện trong túi quần Jean màu xanh, bên trái, phía trước có 01 gói thuốc lá hiệu Hòa Bình màu trắng đen. Bên trong gói thuốc lá có 01 bịch nylon miệng dính keo có viền màu xanh. Bên trong bịch nylon có 03 bịch nylon hàn kín chứa chất màu trắng dạng tinh thể. T khai nhận đây là ma túy đá nên Đội Cảnh sát điều tra đã tiến hành thu giữ và niêm phong các vật chứng gồm:

+ 01 (một) Bịch nylon miệng dính keo bên trong bịch nylon miệng dính keo có 03 bịch nylon hàn kín chứa chất màu trắng dạng tinh thể.

+ 01 (một) Gói thuốc lá hiệu Hòa Bình màu trắng đen.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo T khai nhận bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 8/2018. Loại ma túy sử dụng là ma túy đá, hình thức sử dụng là hút.

Theo kết luận giám định số 61/MT-PC09 ngày 28/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể thu giữ là ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng $M = 0,1704$ gam. Mẫu vật sau khi giám định được niêm phong có trọng lượng: $M = 0,1287$ gam.

Chị Nguyễn Thị Kim N không biết T đi mua ma túy và cất giấu ma túy tại phòng trọ của mình thuê nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 20/3/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Hồ Quốc T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong phần tranh luận tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hồ Quốc T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Hồ Quốc T mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu và tiêu hủy: 01 Bì thư dán kín số 61/MT-PC09 được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa 0,1287gam Methamphetamine và 01 gói thuốc lá hiệu Hòa Bình màu trắng đen.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nội dung Cáo trạng truy tố, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện Kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo thực hiện đúng và đầy đủ.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Hồ Quốc T đã khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 19/12/2018, bị cáo T đến khu vực ngã tư đường A2-B2 thuộc khu phố I, phường M, thị xã Bến Cát mua 03 bìch nylon hàn kín chứa ma túy đá của một nam thanh niên tên N không rõ lai lịch với giá 300.000 đồng. Bị cáo cất số ma túy vào trong bên túi quần jean đang mặc rồi đi bộ về nhà trọ T ở khu phố A, phường M, thị xã Bến Cát. Đến 22 giờ, ngày 20/12/2018, bị cáo lấy một ít ma túy ra để sử dụng cùng với D và V (đều không rõ lai lịch). Số ma túy còn lại, bị cáo bỏ vào bìch nylon, giấu vào trong gói thuốc lá Hòa Bình màu trắng đen, cất trong túi quần jean đang mặc và đi về phòng trọ số 09, nhà trọ V thuộc khu phố A, phường M, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương để ngủ. Đến khoảng 08 giờ 50 phút,

ngày 21/12/2018, bị cáo bị Đội Cảnh sát điều tra về ma túy Công an thị xã Bến Cát kiểm tra, phát hiện bắt giữ và thu giữ toàn bộ tang vật.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Xét bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Về nhận thức, bị cáo hoàn toàn biết ma túy là loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép. Nhưng vì thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên bị cáo vẫn cố tình phạm tội, bất chấp hậu quả. Khối lượng chất ma túy mà bị cáo tàng trữ, cất giấu là 0,1704 gam loại Methamphetamine. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Ma túy là một loại chất độc gây ra tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và cũng là mầm mống lan truyền căn bệnh của xã hội như HIV,... Ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến những loại tội phạm khác.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, bản Cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 20/3/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục cho các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bà nội là người có công với cách mạng theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Đối với chị Nguyễn Thị Kim N do không biết bị cáo Tđi mua ma túy và cất giấu tại phòng trọ của mình thuê nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với chị Ngân là phù hợp và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Đối với đối tượng tên H đã bán ma túy cho bị cáo, hiện không rõ nhân thân, lai lịch. Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát tiếp tục điều tra, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với: 01 Bì thư dán kín số 61/MT-PC09 được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa 0,1287gam Methamphetamine là chất thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ và 01 gói thuốc lá hiệu Hòa Bình màu trắng đen không có giá trị sử dụng. Nên cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136, Điều 260, khoản 1 Điều 268, Điều 269 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Hồ Quốc T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Hồ Quốc T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 21/12/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu và tiêu hủy:

- 01 (một) Bì thư dán kín số 61/MT-PC09 được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa 0,1287gam Methamphetamine.

- 01 (một) Gói thuốc lá hiệu Hòa Bình màu trắng đen.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hồ Quốc T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ****Nguyễn Thị Duyên**

